

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NĂM CĂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27-6-2023

V/v tranh chấp “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Xuân Chính.

Ông Lê Quang Đầy.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Văn Gây là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 48/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ngô Kiều C, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh C ..

- Bị đơn: Ông Hồ Thanh L, sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh C ..

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện ngày 08/3/2023, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải ngày 28/3/2023; đơn yêu cầu ngày 05/4/2023 và tại phiên tòa bà Ngô Kiều C trình bày:*

- Về hôn nhân: Do được mai mối nên bà C và ông L kết hôn với nhau vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới gả theo phong tục tập quán địa phương, đến năm 2012 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vịnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Bà C trình bày quá trình chung sống, ông bà có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, ông L khó khăn, ghen tuông vô cớ, gia trưởng. Khi bà C muốn về thăm cha mẹ ruột thì ông L không cho. Về tiền bạc thì ông L quản lý, ông L cho phép thì bà C mới được chi tiêu, tiền sinh hoạt hằng ngày cũng do ông L quản lý. Mâu thuẫn đỉnh điểm nên bà C về nhà cha mẹ ruột sống

từ tháng 3/2023 cho đến nay, ông bà cũng sống ly thân cho đến nay. Bà C không còn tình cảm nên cuộc sống không hạnh phúc, kéo dài hôn nhân với ông L cũng chỉ vì con. Nay bà C không thể tiếp tục chung sống nên bà C yêu cầu ly hôn với ông L.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Văn Tiến (Nam), sinh ngày 09/5/2004 và Hồ Nhật Huy (Nam), sinh ngày 17/01/2012. Tiến đã trưởng thành, đối với Nhật Huy đang sống với ông L, khi ly hôn bà C đề nghị giao Huy để ông L tiếp tục nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét.

- Về nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* *Tại bản tự khai ngày 24/02/2023, 01/6/2023 và biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và biên bản hòa giải ngày 28/3/2023 và tại phiên tòa, bị đơn trình bày:*

- Về hôn nhân: Về thời gian kết hôn do bà C trình bày là đúng. Ông L và bà C kết hôn với nhau vào năm 2003, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới gả theo phong tục tập quán địa phương, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau vào năm 2012.

Ông L thừa nhận trong cuộc sống hôn nhân vợ chồng có những mâu thuẫn, nhưng theo ông L thì không đến mức ly hôn, tuy ông quản lý tiền bạc nhưng theo ông L vì đó là quyền của người đàn ông trụ cột trong gia đình. Ông L cho rằng không khó khăn với bà C mà ông chỉ nhắc nhở bà C. Ông L cũng không ghen tuông, chỉ nói bà C hạn chế gặp gỡ nhiều người. Ông L mong Tòa án hàn gắn hôn nhân. Nếu ly hôn, ông L ra điều kiện rằng bà C phải ở chung nhà để chăm sóc con nhỏ và mẹ già yếu.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Hồ Văn Tiến (Nam), sinh ngày 09/5/2004 đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết, đối với Hồ Nhật Huy (Nam), sinh ngày 17/01/2012 đang sống với ông L nên ông L đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng để bà C về sống chung nhà chăm sóc gia đình.

- Về cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ thu: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ trả: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

### **[1] Về thủ tục tố tụng**

Bà Ngô Kiều C yêu cầu ly hôn với ông Hồ Thanh L, đây là tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự và vụ án không có yếu tố nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

### **[2] Về nội dung vụ án**

- Về hôn nhân: Hồ sơ vụ án thể hiện vào năm 2003, bà C và ông L tiến tới hôn nhân trên tinh thần tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hàng Vịnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau vào ngày 13/02/2012, tại Giấy chứng nhận kết hôn số 12. Vì vậy, quan hệ hôn nhân của bà C và ông L được pháp luật công nhận là vợ chồng hợp pháp.

Nhận thấy, mâu thuẫn hôn nhân giữa bà C và ông L đã đến mức trầm trọng, bởi lẽ: Ông bà đã xảy ra mâu thuẫn mà không tìm ra cách khắc phục, đã sống ly thân từ tháng 3/2023 cho đến nay chứng tỏ ông bà không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc nhau mà mỗi người chỉ biết bốn phận người đó, mục đích hôn nhân không đạt được. Kể từ ngày Tòa án hòa giải cho ông bà vào ngày 28/3/2023 nhưng đến nay ông bà vẫn không giải quyết được mâu thuẫn trong hôn nhân. Ông L không đồng ý ly hôn chỉ vì ràng buộc trách nhiệm chăm sóc gia đình đối với bà C chứng tỏ ông L không thiện chí hàn gắn hôn nhân. Từ những lẽ đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C cho ly hôn giữa bà C với ông L theo quy định tại Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về nuôi con chung: Có 02 con chung tên Hồ Văn Tiến (Nam), sinh ngày 09/5/2004 và Hồ Nhật Huy (Nam), sinh ngày 17/01/2012. Đối với Văn Tiến đã trưởng thành nên không đặt ra việc xem xét giải quyết. Đối với cháu Nhật Huy, Tòa án đã làm mọi cách nhưng không thể ghi nhận được nguyện vọng của cháu Huy do cháu Huy đang sống với ông L nhưng ông L không đồng ý tạo điều kiện để Tòa án gặp cháu Huy. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bà C và ông L thống nhất để ông L tiếp tục nuôi dưỡng Nhật Huy; thực tế từ khi bà C và ông L sống ly thân thì Huy ở với ông L vẫn đảm bảo phát triển đầy đủ nên Hội đồng xét xử giao Nhật Huy cho ông L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng, chia tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết, căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự "*Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đó*", do đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét là có cơ sở.

- Về nợ thu: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ trả: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch, nguyên đơn phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Ngày 08/3/2023, bà C dự nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0016018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được khấu trừ.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **Tuyên xử:**

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Kiều C về việc xin ly hôn với ông Hồ Thanh L. Cho ly hôn giữa bà Ngô Kiều C với ông Hồ Thanh L.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Nhật Huy (Nam), sinh ngày 17/01/2012 cho ông Hồ Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng, chia tài sản: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về nợ thu: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về nợ trả: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch: 300.000 đồng bà Ngô Kiều C chịu. Ngày 08/3/2023, bà C dự nộp 300.000 đồng tại Biên lai thu tiền số 0016018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Năm Căn được khấu trừ, không phải nộp tiếp.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9, 9a, 9b Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự*

- Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự.
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THADS huyện Năm Căn;
- UBND xã Hàng Vĩnh, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Thị Thùy Linh**